

thống ngân hàng, giải quyết nợ xấu tồn đọng; tăng cường các biện pháp giám sát, điều tiết tài chính trên nguyên tắc minh bạch, chuẩn mực và thống nhất.

5. **Trật tự thế giới đa cực hóa bắt nguồn từ sự phân bố lại nguồn lực tài chính là xu thế tất yếu và ngày càng định hình rõ nét hơn**

Cục diện hiện nay cho thấy trọng lực tài chính – kinh tế và tầm ảnh hưởng của Mỹ đã suy giảm đáng kể trong thập kỷ qua và sẽ còn suy giảm tương đối trong tương quan với các thế lực mới đang nổi lên càng mạnh mẽ. Trung Quốc là nước có tiềm năng trở thành siêu cường thách thức vị thế của Mỹ trong những thập kỷ tới. Tuy nhiên, trật tự thế giới sẽ không còn lưỡng cực mang tính đối đầu y như thế hệ như kiểu đối trọng Đông-Tây trong Chiến tranh lạnh mặc dù mỗi lo ngại về chính trị cường quyền vẫn tồn tại; cũng không còn là đơn cực với Mỹ là siêu cường duy nhất có thể an tâm theo ý chí và một sự tác động yểu kém của cường quốc khác xung quanh họ. Nhưng thế giới cũng chưa thực sự là đa cực tuyệt đối với quyền lực chính trị nằm trong tay của một vài quốc gia cố tìm cách duy trì trật tự toàn cầu. Vì nhiều nước trong số các cường quốc đang bỏ dấy hay trở lại như Trung Quốc, Nga, Ấn Độ, Brazil... nếu chưa đủ lực và chưa sẵn sàng đi đầu trong các vấn đề toàn cầu. Trong khi đó, ngay cả các nước khác thuộc xuyên quốc gia và toàn cầu, khiến cho vấn đề an ninh quốc gia tùy thuộc nhiều hơn vào an ninh toàn cầu. Như vậy, sự chuyển dịch nguồn lực tài chính cũng tác động tích cực đến quá trình chuyển hóa theo hướng đa cực của hệ thống an ninh quốc tế ngày càng rõ nét hơn.

6. **Quá trình tái phân bổ quyền lực kinh tế toàn cầu đang hình thành**

Cục diện khủng hoảng tài chính, kinh tế toàn cầu và những ảnh hưởng địa chính trị mà nó gây ra là sự nhắc nhở rằng sức mạnh kinh tế chính là nền tảng của sức mạnh tổng lực quốc gia. Phần lớn lịch sử loài người 500 năm qua đặt dưới sự thống trị của phương Tây với những thành tựu kinh tế và khoa học – công nghệ luôn dẫn đầu. Tuy nhiên, trong thời gian gần đây, sức mạnh tài chính, kinh tế đã và đang chuyển dịch ngày càng mạnh đến các châu lục và các thế giới độc biệt là châu Á. Những quốc gia như Trung Quốc, Ấn Độ, Brazil... giờ đây đã trở thành những trung tâm sản xuất chính yếu của thế giới. Dòng tư bản đang lưu chuyển từ các quốc gia mới nổi sang các nước phát triển trước đây và được sử dụng để tái đầu tư vào các hệ thống ngân hàng đang bị sụt lún, lung lay ở các nước này. Các nước châu Á, đứng đầu là Trung Quốc hiện nay đã nắm phần lớn tỷ lệ dự trữ ngoại hối toàn cầu (hơn 2.000 tỷ đô la) và là động lực chính cho sự phục hồi và tăng trưởng kinh tế toàn cầu. ■

NGUYỄN NHÀN

Tài liệu tham khảo

1. Mercobanti, Đồng tế chức hành nhà trường niên có thể ảnh hưởng đến kinh tế và xã hội. Tạp chí Tài chính Thế giới, số 23/2009, tr. 1-12/2009, tr. 9

2. G-20: Cơ chế quản lý kinh tế toàn cầu mới? Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ, số 23/2009, tr. 11/2009, tr. 9

3. Quang Minh, Xu hướng hình thành trật tự thế giới mới. TC Kinh tế Quốc phòng hiện đại, số 12/2009, tr. 5

4. Lê Thị Thanh Phúc, Khủng hoảng toàn cầu: Thế giới đi về đâu? Số 799 (5/09) 15/11/2009, tr. 12

THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH-TÊN TỆ THẾ GIỚI 2009 VÀ DỰ BÁO 2010:

NỖ LỰC ĐẨY LÙI SUY THOẠI

TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HÒA, THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH NỘI CHUNG, THỊ TRƯỜNG TIÊN TỆ NỘI RIÊNG CỦA CÁC NƯỚC CÓ MỐI QUAN HỆ PHỤ THUỘC LẦN NHAU, QUY MÔ VỐN LUẬN CHUYÊN GẤP NHIỀU LẦN SỐ VỚI GIAI ĐOẠN ĐẠI SUY THOẠI KINH TẾ THẾ GIỚI 1929-1933. CUỘC KHỦNG HOẢNG TÀI CHÍNH ĐÃ GÂY RA NHỮNG ẢNH HƯỞNG NGHIÊM TRỌNG LÒNG TIN CỦA CÁC NHÀ ĐẦU TƯ, ĐẨY KINH TẾ THẾ GIỚI SỚM RƠI VÀO SUY THOẠI, DẪN ĐẾN TÌNH TRẠNG LÀ THƯỜNG MẠI TOÀN CẦU SỤT GIẢM; THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI SUY GIẢM MẠNH, HÀNG LOẠT CÁC NGÂN HÀNG TRÊN THẾ GIỚI BI GIÁI THỂ VÀ PHÁ SẢN; THỊ TRƯỜNG TÍN DỤNG BỊ THU HẸP, LÃI SUẤT CHO VAY ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP Ở MỨC CAO.

Thị trường tiền tệ năm 2009

Su hỗn loạn của thị trường tài chính và sự giảm sút về triền vọng tăng trưởng đã buộc chính phủ nhiều nước (kể cả phát triển và đang phát triển) liên tục phải đưa ra hàng loạt các biện pháp để tăng khả năng thanh khoản và mở rộng tín dụng, hỗ trợ tài chính cho hệ thống ngân hàng. Trong đó, Ngân hàng trung ương (NH-TW) các nước đã đưa ra các biện pháp như sau: áp dụng chính sách tiền tệ mở rộng bằng biện pháp giảm mạnh lãi suất chủ đạo, bơm tiền ra lưu thông; trả lãi đối với tiền gửi dự trữ bắt buộc và vượt dự trữ bắt buộc; bảo lãnh cho các ngân hàng uy tín trên thị trường liên ngân hàng; Phối hợp thực hiện hoàn đối tiền tệ để cung ứng USD



...Theo các nhà phân tích, kinh tế thế giới đang có những dấu hiệu phục hồi rõ nét, chính sách kích thích kinh tế của nhiều quốc gia đang bắt đầu phát huy tác dụng là những nhân tố có tác động tích cực đến các TTCK thế giới trong năm tới...

cho thị trường ngoại nước Mỹ (Fed đã hoàn đổi ngoại tệ với 13 NHTW). Cho phép một số ngân hàng đầu tư được huy động vốn như ngân hàng trưởng mẹ. Cho các ngân hàng giao thông tin về tài chính vay dài hạn để mua cổ phiếu của các ngân hàng đó. Phối hợp với Bộ Tài chính để cấu lại vốn cho các ngân hàng.

Ngoài những biện pháp mạnh của NHTW, Chính phủ các nước cũng liên tục đưa ra các biện pháp nhằm ổn định thị trường tài chính như: Mua là cổ phiếu, nợ xấu của các ngân hàng mất khả năng thanh toán; Đưa ra tuyên bố đảm bảo thanh toán các khoản tiền gửi tại hệ thống ngân hàng, tăng số tiền được bảo hiểm tiền gửi; Rà soát lại khả năng tài chính của các ngân hàng để lập kế hoạch hỗ trợ tài chính cơ cấu lại. Trên khai gọi giải pháp kích thích kinh tế với tổng giá trị của các nước khoảng 12.500 tỷ USD, tương đương 20,6% GDP thế giới năm 2008.

Diễn biến của một số đồng tiền chủ chốt trên thế giới

- Đồng dollar Mỹ: Diễn biến của thị trường tiền tệ thế giới trong năm 2009 cho thấy xu hướng chung của đồng USD là mất giá mạnh. Mặc dù, cả ở những phiên đồng tiền này tăng giá trở lại trong những phiên giao dịch cuối năm nhưng nhìn chung đồng USD đã đạt các mức kỷ lục thấp nhất trong vòng nhiều thập kỷ so với các đồng tiền mạnh khác như: EUR, JPY, AUD, và NZD.

- Euro: Ngoại trừ đợt giảm giá trong những tháng đầu năm 2009 trong bối cảnh khủng hoảng nặng nề kinh tế tài chính thế giới, thì đồng tiền này đã có một năm thể hiện sự tăng giá vượt bậc so với đồng đô la Mỹ.

Chỉ đến ngày 15/10/2009, EUR đã lên mức 1,4949 USD/Euro, mức cao nhất 14 tháng qua so với USD.

- Yên Nhật: Trong bối cảnh đồng USD mất giá, đồng Yên Nhật Bản trong năm nay đã tăng giá liên tục và đạt mức cao nhất trong vòng hơn 14 năm qua. Ngày 27/11, tỷ giá giữa đồng Yên Nhật Bản và USD trên thị trường thế giới là 84 Yên/USD (mức thấp nhất kể từ năm 1935 đến nay).

Diễn biến lãi suất trên thế giới

Hầu hết các NHTW lớn trên thế giới trong năm 2009 vẫn tiếp tục thực thi chính sách lãi suất thấp để hỗ trợ phục hồi suy thoái kinh tế. Lãi suất cơ bản của FED đã được giảm xuống chỉ còn 0,25% từ ngày 15/12/2008 và lãi suất cơ bản của NHTW Nhật Bản cũng đã giảm chỉ còn 0,1% từ ngày 19/12/2008, hai quốc gia này vẫn tiếp tục duy trì các mức lãi suất này trong suốt năm 2009; NHTW Anh cũng giảm lãi suất cơ bản còn 0,5% vào ngày 5/3/2009... Đối với Trung Quốc, lần cắt giảm lãi suất cơ bản mới nhất là vào ngày 22/12/2008, theo đó lãi suất cơ bản giảm từ 5,58% xuống còn 5,31%. Mặc dù mức lãi suất cơ bản còn khá cao, song Chính phủ Trung Quốc chưa có chủ trương tiếp tục hạ lãi

suất cơ bản, thay vào đó tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chương trình kích thích kinh tế không lồ đã được đưa ra trước đây. Đối với khu vực châu Âu, NHTW châu Âu (ECB) vào ngày 24/09/09 đã cắt giảm lãi suất từ 1,5% xuống còn 1,25% và hiện nay chỉ còn 1%. Đối với Canada, mặc dù mới cắt giảm lãi suất còn 0,5% trong tháng 3, NHTW nước này tiếp tục cắt giảm lãi suất cơ bản xuống còn 0,25% vào ngày 21/4. NHTW Australia vào ngày 7/4 cũng đã cắt giảm lãi suất: cơ bản từ 3,25% xuống còn 3%... Đến cuối năm 2009, NHTW các nước này vẫn tiếp tục duy trì các mức lãi suất thấp kỷ lục trong vòng nhiều năm qua, ngoại trừ NHTW Australia đã bắt đầu quay trở lại chính sách tiền tệ thắt chặt vào tháng 10/2009.

Thị trường chứng khoán - Một năm đầy biến động

TTCK thế giới năm 2009 có xu hướng chung là tăng điểm. Tuy nhiên, có thể chia ra làm 3 giai đoạn chính: giai đoạn giảm sâu xuống những mức thấp nhất trong vòng nhiều năm qua, giai đoạn phục hồi mạnh mẽ nhờ các giải pháp chính sách và các gói kích cầu từ nhiều nước và từ các khu vực trên toàn cầu và giai đoạn tăng điểm và điều chỉnh.

- Giai đoạn giảm điểm trong hai tháng đầu năm: Tiếp theo xu hướng giảm điểm từ năm 2008, các TTCK thế giới tiếp tục giảm điểm và xuống đáy vào cuối tháng 2. Một trong những nguyên nhân chính của tình hình trên là việc nhà đầu tư lo lắng trước diễn biến của khủng hoảng kinh tế tài chính thế giới. Trong những tháng cuối năm 2008, đầu năm 2009, diễn biến khủng hoảng rất trầm trọng và lòng tin của các nhà đầu tư xuống rất thấp.

STK	Tên	Giá	Đổi	STK	Tên	Giá	Đổi	STK	Tên	Giá	Đổi	STK	Tên	Giá	Đổi
001	VTB	10.000	0,00	002	HSBC	10.000	0,00	003	TPB	10.000	0,00	004	STB	10.000	0,00
005	OCB	10.000	0,00	006	SCB	10.000	0,00	007	MB	10.000	0,00	008	ACB	10.000	0,00
009	TEC	10.000	0,00	010	STP	10.000	0,00	011	STB	10.000	0,00	012	STB	10.000	0,00
013	STB	10.000	0,00	014	STB	10.000	0,00	015	STB	10.000	0,00	016	STB	10.000	0,00
017	STB	10.000	0,00	018	STB	10.000	0,00	019	STB	10.000	0,00	020	STB	10.000	0,00
021	STB	10.000	0,00	022	STB	10.000	0,00	023	STB	10.000	0,00	024	STB	10.000	0,00
025	STB	10.000	0,00	026	STB	10.000	0,00	027	STB	10.000	0,00	028	STB	10.000	0,00
029	STB	10.000	0,00	030	STB	10.000	0,00	031	STB	10.000	0,00	032	STB	10.000	0,00
033	STB	10.000	0,00	034	STB	10.000	0,00	035	STB	10.000	0,00	036	STB	10.000	0,00
037	STB	10.000	0,00	038	STB	10.000	0,00	039	STB	10.000	0,00	040	STB	10.000	0,00
041	STB	10.000	0,00	042	STB	10.000	0,00	043	STB	10.000	0,00	044	STB	10.000	0,00
045	STB	10.000	0,00	046	STB	10.000	0,00	047	STB	10.000	0,00	048	STB	10.000	0,00
049	STB	10.000	0,00	050	STB	10.000	0,00	051	STB	10.000	0,00	052	STB	10.000	0,00
053	STB	10.000	0,00	054	STB	10.000	0,00	055	STB	10.000	0,00	056	STB	10.000	0,00
057	STB	10.000	0,00	058	STB	10.000	0,00	059	STB	10.000	0,00	060	STB	10.000	0,00
061	STB	10.000	0,00	062	STB	10.000	0,00	063	STB	10.000	0,00	064	STB	10.000	0,00
065	STB	10.000	0,00	066	STB	10.000	0,00	067	STB	10.000	0,00	068	STB	10.000	0,00
069	STB	10.000	0,00	070	STB	10.000	0,00	071	STB	10.000	0,00	072	STB	10.000	0,00
073	STB	10.000	0,00	074	STB	10.000	0,00	075	STB	10.000	0,00	076	STB	10.000	0,00
077	STB	10.000	0,00	078	STB	10.000	0,00	079	STB	10.000	0,00	080	STB	10.000	0,00
081	STB	10.000	0,00	082	STB	10.000	0,00	083	STB	10.000	0,00	084	STB	10.000	0,00
085	STB	10.000	0,00	086	STB	10.000	0,00	087	STB	10.000	0,00	088	STB	10.000	0,00
089	STB	10.000	0,00	090	STB	10.000	0,00	091	STB	10.000	0,00	092	STB	10.000	0,00
093	STB	10.000	0,00	094	STB	10.000	0,00	095	STB	10.000	0,00	096	STB	10.000	0,00
097	STB	10.000	0,00	098	STB	10.000	0,00	099	STB	10.000	0,00	100	STB	10.000	0,00



Các dự báo về triển vọng thoát khỏi khủng hoảng phục hồi và tăng trưởng kinh tế; diễn biến thị trường nhà đất, hoạt động mua bán và phá sản của các doanh nghiệp... rất tốt; thậm chí Chính phủ Mỹ đã phải thanh tra khẩn cấp hoạt động của nhiều tổ chức tài chính hàng đầu. Chính vì vậy TTCK tiếp tục ở trong tình trạng âm ỉ nhưng vẫn giảm điểm. Các nhà đầu tư vẫn chưa dự đoán được đây có là khủng hoảng, trung và dài hạn các biện pháp của các chính phủ cũng như của các tổ chức tài chính quốc tế vẫn chưa phát huy hiệu quả. TTCK Phố Wall rơi vào tình trạng sụt giảm "thảm hại" trong 2 tháng đầu năm 2009 - xuống những mức thấp nhất trong vòng nhiều năm xưa. Kết thúc tháng 2/2009, chỉ số S&P 500 hạ 10,09% so với so với mức giảm điểm 7,6% vào đầu năm 1970, như vậy tháng 2/2009, chỉ số này có mức hạ là nhất trong lịch sử 81 năm). Chỉ số công nghiệp Dow Jones hạ 11,72% và Nasdaq giảm 8,88%; chỉ số FTSEuro First 300 giảm tới 9,71%, chỉ số FTSE 100 giảm 7,7%, chỉ số DAX giảm 11,41%; chỉ số CAC 40 giảm 9,13%...

• **Giai đoạn tăng điểm từ đầu tháng 3 đến đầu tháng 7.** Đây là thời kỳ các quốc gia đã đẩy mạnh thực thi các chính sách nới lỏng tiền tệ, tin dụng chính sách tài khóa mở rộng với các gói kích thích kinh tế khổng lồ của thế giới như Mỹ, Trung Quốc... và các tổ chức tài chính quốc tế như WB, IMF. Với những chính sách kích thích kinh tế này, nền kinh tế thế giới có dấu hiệu thoát khỏi khủng hoảng sớm hơn dự kiến, triển vọng phục hồi tăng trưởng kinh tế cũng ngày càng sáng hơn. Chẳng hạn như việc Bộ Thương mại Mỹ công bố mức

...Việc nền kinh tế đầu tàu của thế giới (Mỹ) công bố những tin tức triển vọng về khả năng phục hồi kinh tế, và Trung Quốc cũng đã công bố mức tăng trưởng kinh tế khá cao là những thông tin rất quan trọng đối với hoạt động của TTCK thế giới...

tăng trưởng GDP của nước này trong quý II/2009 là âm 1%. So với mức tăng trưởng âm 5,5% trong quý I/2009, đây là một kết quả khá khả quan. Sau một số tháng tăng liên tục, tháng 6 nhiều thị trường bắt đầu tăng chậm lại và thậm chí là giảm xuống, nhất là các thị trường hàng đầu trên thế giới. Có thể nói rằng, đây là tín hiệu cho thấy các nhà đầu tư tài chính đã bắt đầu xem xét lại tổng động thái của các chương trình kích thích kinh tế, triển vọng tăng trưởng kinh tế và sự phục hồi của nền kinh tế thế giới. Các nhà đầu tư đã tạm thời giảm nhiệt đối với thị trường để theo dõi, phân tích và đánh giá hoạt động của nền kinh tế, nhất là các ngành sản xuất lớn sau đó trở lại của các gói kích thích kinh tế khổng lồ. Tiếp theo đó là tăng điểm từ những tháng trước, cuối tháng 6 đầu tháng 7 chỉ số DJIA đã giảm 59,33 điểm (0,03%). Trong khi đó, chỉ số S&P 500 vẫn tăng 0,18 điểm (0,02%) và chỉ số Nasdaq tiếp tục tăng 30,71 điểm (3,42%).

• **Thời kỳ đi giai đoạn từ cuối tháng tháng**

7: TTCK thế giới lại tiếp tục xu hướng tăng điểm sau các đợt điều chỉnh do hoạt động chốt lời và tâm lý chờ đợi những tin tức biến tiếp theo của kinh tế thế giới cũng như quan điểm của các Chính phủ và tổ chức quốc tế về việc thực thi các biện pháp phục hồi kinh tế, TTCK thế giới lại có được những tín hiệu tích cực đáng ngạc nhiên.

Trước hết là tình hình kinh tế tiếp tục được cải thiện, triển vọng thời gian thoát khỏi khủng hoảng của kinh tế thế giới ngày càng ngắn lại, đặc biệt là kinh tế Mỹ - đầu tàu của kinh tế thế giới. Chẳng hạn như lĩnh vực xuất khẩu hàng hóa đã đi xuống với tăng trưởng âm 7%, thay vì âm 29,9% như trong 3 tháng đầu năm. Bón canh đó, việc lãi: nhiều tập đoàn công bố những số liệu kinh doanh khá quan như Goldman Sachs Group Inc - Tập đoàn ngân hàng đầu tư lớn nhất nước Mỹ, Ngân hàng JPMorgan Chase, Tập đoàn sản xuất máy tính khổng lồ thế giới IBM, Internet Google và Citigroup Inc - ngân hàng mà Chính phủ Mỹ năm giữ 34% cổ phần, cũng công bố trụ lại....

Việc nền kinh tế đầu tàu của thế giới (Mỹ) công bố những tin tức triển vọng về khả năng phục hồi kinh tế, và Trung Quốc cũng đã công bố mức tăng trưởng kinh tế khá cao là những thông tin rất quan trọng đối với hoạt động của TTCK thế giới. Do vậy, TTCK thế giới đã phản ứng tích cực và những thông tin này và được thể hiện rõ nét trong diễn biến giao dịch và chỉ số giá chứng khoán.

Vào thời điểm gần cuối năm, tình hình chung cho cả năm 2009, chỉ số DJIA tăng khoảng 30%, Nasdaq tăng hơn 45%, FTSE 100 Anh tăng 15%, DAX Đức tăng hơn 20%, CAC

Pháp tăng gần 30%, chỉ số chứng khoán Nikkei 225 của Nhật tăng gần 15%; chỉ số Hang Seng (Hồng Kông) tăng hơn 30%, chỉ số chứng khoán Thượng Hải Composite tăng 55%, Singapore Strait-T tăng gần 65%... so với các mức đóng cửa phiên giao dịch cuối năm 2008. Tuy nhiên, so với thời điểm được coi là "đáy" của các thị trường chứng khoán (tháng 2/2008) thì có thể nói năm nay là một năm rất thành công đối với hầu hết các thị trường chứng khoán thế giới bởi DJIA đã tăng hơn 60%, Nasdaq tăng hơn 80%, FTSE tăng hơn 3,5 lần, DAX tăng hơn 200%, CAC lên gấp 3 lần, Nikkei 225 tăng khoảng 55%, chỉ số tổng hợp của Singapore tăng 100% và chỉ số Shanghai Composite tăng hơn 2 lần.

DỰ BÁO CÁC ĐÓNG TIỀN CHỦ CHỐT TRÊN THẾ GIỚI NĂM 2010

SUMMARY FOREIGN EXCHANGE TABLE													
	Unit Price	2008				2009				2010			
		01	01	02	04	01	02	03F	04F	01F	02F	03F	
Exchange rates U.S. dollar													
Japanese yen	JPY per USD	94.31	104	930	106	91	90	90	92	92	91	91	96
Euro	USD per EUR	1.454	1.582	1.376	1.428	1.387	1.325	1.423	1.420	1.389	1.382	1.420	1.382
U.K. pound	USD per GBP	1.602	1.887	1.690	1.731	1.603	1.486	1.688	1.675	1.607	1.511	1.685	1.579
Swiss franc	CHF per USD	1.591	1.528	1.521	1.522	1.503	1.546	1.588	1.575	1.567	1.551	1.585	1.548
Canadian dollar	CAD per USD	1.079	1.050	1.021	1.024	1.019	1.206	1.022	1.023	1.040	1.042	1.030	1.111
Australian dollar	AUD per USD	1.961	1.941	1.930	1.925	1.925	1.931	1.906	1.906	1.940	1.942	1.930	1.930
NZ dollar	NZD per USD	1.608	1.706	1.670	1.670	1.670	1.558	1.546	1.550	1.560	1.552	1.560	1.562
Exchange rates to Euro													
U.S. dollar	USD per EUR	1.408	1.582	1.376	1.428	1.387	1.325	1.423	1.420	1.389	1.382	1.420	1.382
Japanese yen	JPY per EUR	134	162	667	100	127	136	135	138	139	131	138	138
U.K. pound	GBP per EUR	2.008	2.762	1.751	1.731	1.603	1.836	1.842	1.840	1.803	1.843	1.830	1.870
Swiss franc	CHF per EUR	1.017	1.016	1.026	1.021	1.008	1.316	1.204	1.220	1.240	1.262	1.070	1.160
Canadian dollar	CAD per EUR	1.172	1.075	1.026	1.020	1.020	1.270	1.023	1.020	1.040	1.040	1.026	1.108
Australian dollar	AUD per EUR	1.660	1.620	1.544	1.539	1.540	1.917	1.742	1.698	1.755	1.756	1.747	1.722
NZ dollar	NZD per EUR	1.200	1.388	1.262	1.254	1.241	1.368	1.213	1.210	1.215	1.208	1.210	1.207
Exchange rates to Japanese yen													
U.S. dollar	JPY per USD	91.31	108	106	106	91	90	90	90	90	90	90	96
Euro	JPY per EUR	134.0	162	667	100	127	132	132	138	138	136	138	138
U.K. pound	JPY per GBP	192	269	212	199	123	162	189	190	162	161	168	164
Swiss franc	JPY per CHF	86.3	104.4	104.0	104.0	85.2	90.9	90.7	92.0	89.6	87.1	87.7	82.1
Canadian dollar	JPY per CAD	85.2	101.1	100.0	99.7	84.6	79.5	82.9	82.1	82.0	80.0	80.3	86.4
Australian dollar	JPY per AUD	79.5	101.5	101.8	101.1	82.3	82.6	72.7	61.7	61.9	71.6	69.9	79.7
NZ dollar	JPY per NZD	64.5	81.7	82.9	71.1	62.7	68.6	62.2	64.6	60.7	61.5	60.9	65.5
Exchange rates Canadian dollar													
U.S. dollar	USD per CAD	0.921	0.920	0.920	0.920	0.920	0.754	0.860	0.906	1.040	1.020	1.000	1.030
Japanese yen	JPY per CAD	90	100	95	100	75	79	89	90	92	90	90	96
Euro	CAD per EUR	1.572	1.575	1.428	1.430	1.382	1.020	1.030	1.020	1.040	1.020	1.020	1.040
U.K. pound	GBP per GBP	1.376	2.000	1.376	1.376	1.376	1.800	1.800	1.770	1.770	1.770	1.770	1.770
Swiss franc	CHF per CAD	0.965	1.026	1.020	1.020	0.977	1.064	0.976	1.002	1.027	1.020	1.020	1.020
Australian dollar	AUD per CAD	1.972	1.981	1.923	1.926	1.927	1.948	1.907	1.905	1.936	1.930	1.930	1.930
NZ dollar	NZD per CAD	1.128	1.282	1.284	1.284	1.216	1.418	1.200	1.207	1.215	1.028	1.040	1.020

Dự báo thị trường tài chính - tiền tệ 2010

Theo dự báo của các chuyên gia kinh tế của Goldman Sachs:

◆ USD chắc chắn sẽ mở rộng biên độ giảm so với Euro và hầu hết các đồng tiền chính trên 5 tháng tới.

◆ Đôla Canada dự kiến sẽ ngang giá với USD trong 3 tháng tới.

◆ Đôla Australia sẽ đạt mức cao 95 UScent trong 3 tháng tới. USD giảm xuống còn mức 1,0211 đôla Canada so với 1,0236 đôla Canada, mức thấp nhất kể từ tháng 7/2008.

DỰ BÁO LÃI SUẤT TRÊN THẾ GIỚI NĂM 2010

Dự báo lãi suất thế giới

Trong năm tới, theo nhiều chuyên gia phân tích, lãi suất cơ bản của các NHTW sẽ có xu hướng tăng lên. Trên thực tế, NHTW Australia đã tiến hành tăng lãi suất mức tiêu 25 điểm cơ bản đưa mức lãi suất lên 3,25% vào tháng 6/10/2009. ECB dự kiến có thể sẽ là ngân hàng tiếp theo tiến hành điều chỉnh lãi suất dựa trên mức tăng trưởng tiền tệ của khu vực này. Ở Mỹ, Nhật Bản, Anh và Canada, các mức lãi suất cũng có thể cũng sẽ có những điều chỉnh.

Dự báo về tiến vọng của TTCK toàn cầu năm 2010

Hầu hết các nhà phân tích chứng khoán đều tỏ ra có một cái nhìn lạc quan hơn về TTCK thế giới trong năm tới. Theo các nhà phân tích, kinh tế thế giới đang có những dấu hiệu phục hồi rõ rệt, chính sách kích thích kinh tế của nhiều quốc gia đang bắt đầu phát huy tác dụng là những nhân tố có tác động tích cực đến các TTCK thế giới trong năm tới. Tuy nhiên, TTCK cũng không tránh khỏi những đợt điều chỉnh nhẹ trong thời điểm cuối năm và đầu năm 2010 do hành động chốt lời, điều chỉnh danh mục đầu tư và tem lại cho dịp những động thái mới trong các chính sách của chính phủ các nước cũng như của các tổ chức quốc tế.

**THS. QUỖN HOA
THS. NGUYỄN THỊ HẢI BÌNH**

Nguồn: www.actionforex.com

Ngân hàng Trung ương	Lãi suất cơ bản	Dự biến điều chỉnh tăng lãi suất trong thời gian tới	Sự thay đổi quan trọng
Dự trữ lớn bang Mỹ (FED)	0,25%	02/2010	16/12/2008 (-75 điểm cơ bản)
Ngân hàng TW Châu Âu (ECB)	1,00%	02/2010	7/8/2009 (-25 điểm cơ bản)
Ngân hàng TW Nhật Bản (BOJ)	0,10%	05/2010	16/12/2008 (-20 điểm cơ bản)
Ngân hàng Anh (BOE)	0,50%	02/2010	6/3/2009 (-50 điểm cơ bản)
Ngân hàng TW Thụy Sĩ (SNB)	0,25%	03/2010	12/3/2009 (-25 điểm cơ bản)
Ngân hàng TW Canada (BOC)	0,25%	03/2010	21/4/2009 (-25 điểm cơ bản)
Ngân hàng Dự trữ Úc (RBA)	3,25%	02/2010	6/10/2009 (+25 điểm cơ bản)
Ngân hàng Dự trữ New Zealand	2,50%	03/2010	25/4/2009 (-50 điểm cơ bản)

STT	Tên nước	Chỉ số	Dự báo 2010
1	Mỹ	DAX	Khảng 10.000 điểm
2	Đức	Hessan	trên 2.000 điểm
3	Anh	FTSE 100	Khảng 6.000 điểm
4	Pháp	CAC 40	Khảng 4.000 điểm
5	Đức	DAX	trên 6.000 điểm
6	Nhật Bản	Nikkei 225	trên 9.000 điểm
7	Hồng Kông	Hang Seng	Khảng 24.000 điểm
8	Singapore	STSE 7	Khảng 3.000 điểm

DỰ BÁO CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN MỘT SỐ NƯỚC 2010
 Nguồn: www.forecast-chart.com